

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

HOÀNG ANH THƯ

CHỦ ĐỀ TÌNH YÊU ĐÔI LỬA
TRONG VĂN XUÔI VIẾT VỀ CHIẾN TRANH
CỦA BẢO NINH

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ, VĂN HỌC
VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

THÁI NGUYÊN - 2020

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

HOÀNG ANH THƯ

**CHỦ ĐỀ TÌNH YÊU ĐÔI LỬA
TRONG VĂN XUÔI VIẾT VỀ CHIẾN TRANH
CỦA BẢO NINH**

Ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 8220121

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ, VĂN HỌC
VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

Người hướng dẫn khoa học: TS. NGÔ THU THỦY

THÁI NGUYÊN - 2020

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan và khẳng định đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi dưới sự hướng dẫn của TS. Ngô Thu Thủy. Các tài liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa từng công bố trong bất cứ công trình nào khác.

Tác giả

Hoàng Anh Thư

LỜI CẢM ƠN

Bằng sự kính trọng và lòng biết ơn sâu sắc, em xin chân thành cảm ơn cô giáo - ***TS. Ngô Thu Thủy*** đã tận tình hướng dẫn, động viên và giúp đỡ em trong suốt quá trình thực hiện đề tài.

Xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo khoa Ngữ văn, khoa Sau đại học Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho em trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu tại trường.

Tôi cũng xin được bày tỏ lòng cảm ơn sâu sắc tới BGH, bạn bè, đồng nghiệp Trường THPT Chuyên Bắc Kạn, Sở GD&ĐT Bắc Kạn cùng những người thân yêu đã động viên, quan tâm chia sẻ và tạo mọi điều kiện giúp tôi hoàn thành tốt khóa học này.

Tác giả

Hoàng Anh Thư

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề.....	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	6
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	7
5. Phương pháp nghiên cứu	7
6. Cấu trúc của luận văn	8
NỘI DUNG	9
Chương 1: CHỦ ĐỀ TÌNH YÊU ĐÔI LỬA VÀ NHỮNG TRANG VIẾT THỜI HẬU CHIẾN CỦA BẢO NINH	9
1.1. Một số khái niệm liên quan	9
1.1.1. Khái niệm chủ đề.....	9
1.1.2. Khái niệm tình yêu đôi lứa	11
1.2. Chủ đề tình yêu đôi lứa trong văn xuôi Việt Nam viết về chiến tranh từ 1945 đến nay	12
1.2.1. Tình yêu đôi lứa trong văn xuôi chiến tranh từ 1945 - 1975.....	12
1.2.2. Tình yêu đôi lứa trong văn xuôi chiến tranh sau 1975.....	16
1.3. Bảo Ninh và những trang viết thời hậu chiến.....	21
1.3.1. Tiểu sử	21
1.3.2. Sự nghiệp sáng tác.....	22
Tiểu kết chương 1	26
Chương 2. NHỮNG BIỂU HIỆN CỦA TÌNH YÊU ĐÔI LỬA TRONG VĂN XUÔI VIẾT VỀ CHIẾN TRANH CỦA BẢO NINH	27
2.1. Tình yêu và những rung cảm trong sáng, chân thành	28
2.1.1. Những rung động đầu đời.....	28

2.1.2. Những khát khao được gắn bó bên nhau	30
2.2. Tình yêu và nỗi đau của thân phận.....	32
2.2.1. Những mắt mắt đón đau	32
2.2.2. Những xót xa, nuối tiếc	40
2.3. Tình yêu và những khao khát bản năng	45
2.3.1. Những đòi hỏi bản năng lên tiếng	45
2.3.2. Những thèm khát về thể xác	49
2.4. Tình yêu và sự hi sinh vô điều kiện.....	53
2.4.1. Những hi sinh quên mình	53
2.4.2. Những mối tình lạnh căm	55
Tiểu kết chương 2	58
Chương 3. MỘT SỐ PHƯƠNG DIỆN NGHỆ THUẬT THỂ HIỆN	
CHỦ ĐỀ TÌNH YÊU ĐÔI LÚA TRONG VĂN XUÔI VIẾT VỀ	
CHIẾN TRANH CỦA BẢO NINH.....	59
3.1. Nghệ thuật xây dựng nhân vật.....	59
3.1.1. Xây dựng nhân vật qua ngoại hình và ngôn ngữ cơ thể.....	59
3.1.2. Xây dựng nhân vật qua hồi ức.....	64
3.2. Nghệ thuật xây dựng cốt truyện	67
3.2.1. Xây dựng cốt truyện theo motip sự kiện: gặp gỡ - chia biệt	68
3.2.2. Xây dựng cốt truyện theo dòng tâm trạng.....	69
3.3. Ngôn ngữ trần thuật.....	70
3.3.1. Ngôn ngữ trần thuật giàu chất triết lí, chất trữ tình.....	70
3.3.2. Từ ngữ gắn với hồi ức nhân vật.....	74
3.4. Giọng điệu trần thuật.....	76
3.4.1. Giọng điệu ngậm ngùi, day dứt	76
3.4.2. Giọng điệu khách quan, lạnh lùng.....	79
Tiểu kết chương 3.....	82
PHẦN KẾT LUẬN	83
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	85
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Sáng tác văn học là một quá trình tìm tòi sáng tạo của mỗi nhà văn. Sau năm 1975, sự đổi mới mọi mặt của đời sống kinh tế, văn hóa - xã hội đã chấp cánh cho văn chương bay đến miền đất của sáng tạo, của tự do, vút bỏ mọi trói buộc. Viết về chiến tranh vẫn là dòng chảy thâm lặng nhưng khá mạnh mẽ, với nhiều tên tuổi đã từng đi ra từ cuộc chiến. Điểm chung của những tác phẩm này là khai thác những cách tiếp cận khác nhau, soi chiếu những góc khuất của người lính mà trước đây chưa từng hoặc ít được đề cập. Những tác phẩm viết về chiến tranh Việt Nam đương đại hiện lên như những “sinh thể tinh thần”, ngoài chủ đề chính chiến tranh - hòa bình, cách mạng - phản cách mạng, ta - địch, hậu phương - tiền tuyến còn là câu chuyện của tình yêu, âm ảnh, hạnh phúc, tan vỡ... để từ đó hồi thúc “người đọc nhận thức, suy ngẫm, chất vấn lịch sử và hiện đại”. Những cách tiếp cận, khai thác mới về đề tài này đã đem đến một sức hấp dẫn mới cho văn học chiến tranh thời hậu chiến.

1.2. Từ sau năm 1975 đến nay, dòng văn học viết về chiến tranh đã để lại nhiều dấu ấn như *Bến không chồng* của Dương Hương, *Ấn mào dĩ vãng* của Chu Lai, *Lạc rừng* của Trung Trung Đĩnh, *Mùa hè giá buốt* của Văn Lê, *Tàn đèn đóm đỏ* của Phạm Ngọc Tiến, *Chim én bay* của Nguyễn Trí Huân, *Đỉnh cao hoang vắng* của Khuất Quang Thụy, *Mình và họ* của Nguyễn Bình Phương, *Miền hoang* của Sương Nguyệt Minh, *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh...

Trong số đó, Bảo Ninh là một trong những nhà văn góp phần đổi mới văn học viết về đề tài chiến tranh, thể hiện quan niệm về sự đổi mới cách nhìn nhận chiến tranh. Truyện ngắn Bảo Ninh thể hiện cái nhìn của một người nghĩ về chiến tranh và viết sau chiến tranh nhưng cuộc chiến ấy vẫn đầy máu và nước mắt.

1.3. Tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh* được coi là một cột mốc quan trọng của văn học thời kì đổi mới. *Nỗi buồn chiến tranh* xuất bản lần đầu tiên năm 1990 tại Nhà xuất bản Hội Nhà văn với tên gọi *Thân phận của tình yêu*, trước

đó đã được trích đăng trên tạp chí *Tác phẩm văn học* của Hội. Ngay năm sau (1991), cuốn tiểu thuyết được Hội Nhà văn Việt Nam trao giải nhất (cùng với *Mảnh đất lắm người nhiều ma* của Nguyễn Khắc Trường và *Bến không chồng* của Dương Hương). Các nhà phê bình đánh giá đây là một trong những tiểu thuyết cảm động nhất về chiến tranh. “*Nỗi buồn chiến tranh đã chạm vào mẫu số chung của nhân loại - đó là câu chuyện của thân phận, của mất mát, của tình yêu và của chiến tranh*” (Nguyễn Quang Thiều).

Nhà văn Nguyên Ngọc, người có công lớn trong việc trao giải cho *Nỗi buồn chiến tranh*, đánh giá rất cao tác phẩm này. Ông viết: “*Đây là cuốn tiểu thuyết về một cuộc chiến đấu của một con người tìm lẽ sống hôm nay. Bằng cách chiến đấu lại cuộc chiến đấu của đời mình. Cuốn sách này không mô tả chiến tranh. Nó “mô tả” một cuộc kiếm tìm nặng nhọc chính hôm nay. Hiện thực ở đây là hiện thực bên trong của một tâm hồn quần quai và đầy trách nhiệm, quần quai vì đầy trách nhiệm. Trách nhiệm lương tâm. Cuốn sách nặng nề này không bi quan. Vẫn thấm sâu ở đâu đó trong từng kẽ chữ của nó một âm hưởng hi vọng tiềm tàng, chính là vì thế. Anh đi tìm, nghĩa là anh còn hi vọng*” [45]. Tác phẩm là cuốn tiểu thuyết về tình yêu bị thảm trong chiến tranh, về nỗi buồn chiến tranh. Hai chủ đề đan cài vào nhau thật khó tách bạch riêng rẽ.

Truyện ngắn Bảo Ninh lại đem đến cho người đọc một cái nhìn mới về chiến tranh, về cuộc sống của con người trong và sau chiến tranh. Ông đã đưa người đọc đi qua nhiều cảnh đời hết sức bình dị, tình người cảm động, xót xa và cay đắng. Đó là kí ức về cuộc chiến với những éo le, đau khổ và vết thương không thể hàn gắn của những cuộc đời đi qua chiến tranh. Nhưng nỗi buồn không tuyệt vọng mà thanh lọc con người, làm cho nó “người” hơn.

1.4. Bảo Ninh - nhà văn “viết về chiến tranh như viết về tình yêu”, dường như trong tâm hồn ông, chiến tranh là nỗi nhớ da diết, là nỗi buồn day dứt khôn nguôi. Đọc tác phẩm của ông, ta hiểu con người đau khổ, trăn trở, nhận thức về quá khứ, về chiến tranh, về được mất trong cuộc đời, đặc biệt là nỗi đau trong tình yêu. Ở đó có những tình yêu trong sáng, chân thành, tình yêu gắn với lí

tường cao đẹp, có tình yêu và sự hi sinh vô điều kiện, nhưng ám ảnh nhất là những tình yêu giằng xé đớn đau, là những vết sẹo nhức nhối không thể nào xoa dịu.

Sau hơn ba thập niên viết văn, với không ít những thăng trầm, Bảo Ninh với truyện ngắn *Ngàn năm mây trắng* được đưa vào danh mục tác phẩm tự chọn trong chương trình Ngữ văn mới (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 28/12 /2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Điều đó càng khẳng định văn học đương đại không thể thiếu một gương mặt cá tính, một lối viết văn độc đáo như Bảo Ninh. Với việc thực hiện đề tài này, chúng tôi sẽ có cơ hội học tập, bổ sung và làm đầy đặn thêm kiến thức, với tâm thế “đón đầu” chương trình giáo dục phổ thông mới. Đó là những lí do để chúng tôi lựa chọn đề tài ***Chủ đề tình yêu đôi lứa trong văn xuôi viết về chiến tranh của Bảo Ninh.***

2. Lịch sử vấn đề

Bảo Ninh là cây bút làm nên một phần diện mạo vừa độc đáo, vừa đa dạng cho văn học thời kì đổi mới. Sự xuất hiện của ông không ồn ào nhưng càng ngày càng chinh phục trái tim độc giả. Người đọc bị hút vào tác phẩm của ông bởi những câu chuyện chân thực, bởi những cảm xúc nghẹn ngào đến xót xa. Chiến tranh và hậu chiến là đề tài bao trùm sáng tác của ông. Khác với các tác phẩm trước năm 1975 mang tính sử thi, miêu tả chiến tranh từ góc độ cộng đồng, Bảo Ninh miêu tả chiến tranh từ góc độ cá nhân, thân phận con người. Làm nên tên tuổi của ông, ngoài tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh*, còn hàng loạt những truyện ngắn đưa đến cái nhìn đa dạng, đầy đủ và toàn diện về chiến tranh và hậu chiến tranh. Thời gian gần đây, tác phẩm của Bảo Ninh đã nhận được sự quan tâm của giới sáng tác cũng như phê bình văn học đương đại.

2.1. Những nghiên cứu về chủ đề tình yêu đôi lứa trong tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh* của Bảo Ninh

Từ khi tác phẩm ra đời đến nay, các công trình nghiên cứu về *Nỗi buồn chiến tranh* có rất nhiều. Mỗi người soi chiếu ở một góc độ khác nhau với

những lí giải riêng của mình. Trên bình diện tổng quát, các hướng nghiên cứu, các vấn đề được đặt ra từ *Nỗi buồn chiến tranh* có thể được lí giải từ các bài viết của: Phạm Xuân Thạch (*Về tiểu thuyết “Nỗi buồn chiến tranh” của Bảo Ninh, Tiểu thuyết Việt Nam đương đại - suy nghĩ từ những tác phẩm về chủ đề lịch sử, Nỗi buồn chiến tranh viết về chiến tranh thời hậu chiến, từ chủ nghĩa anh hùng đến nhu cầu đổi mới bút pháp*), Trần Thanh Hà (*Từ phân tâm học tìm hiểu tính hiện đại thể hiện qua tiểu thuyết “Thân phận của tình yêu” của Bảo Ninh - Sông Hương, số 195, tháng 5/2005*), Trần Quốc Hội (*“Trình tự” trong thời gian nghệ thuật của Ấn mảy dĩ vãng và Nỗi buồn chiến tranh - tiếp cận từ lí thuyết thời gian của Genette, Sông Hương, số 225, tháng 11/2007*), Thụy Khuê (*Sóng từ trường, Bảo Ninh, Nỗi buồn chiến tranh*), Đoàn Cẩm Thi (*Nỗi buồn chiến tranh: tự truyện bất thành*), Trần Xuân An (*Thủ pháp “Dòng ý thức” với ám ảnh về sự thật trong “Nỗi buồn chiến tranh”,... Nỗi buồn chiến tranh* cũng thu hút sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh chọn làm đối tượng cho công trình nghiên cứu của mình. Điều đó cho thấy công chúng văn học ở bộ phận ưu tú rất đề cao những giá trị, những vấn đề nơi *Nỗi buồn chiến tranh*.

Đối với chủ đề tình yêu đôi lứa, tác giả Đỗ Đức Hiểu trong *Thi pháp hiện đại* (2000) đã khẳng định: “*Trong văn học mấy chục năm nay, có thể Thân phận của tình yêu là quyển tiểu thuyết hay về tình yêu, quyển tiểu thuyết về tình yêu xót thương nhất*” [23, tr.266]. Tác giả nhấn mạnh: Bên cạnh *Nỗi buồn chiến tranh* được phản ánh trong tác phẩm là nỗi buồn về tình yêu. (...) *Nỗi buồn chiến tranh* và nỗi buồn tình yêu thấm vào nhau. Tình yêu, chiến tranh, viết tiểu thuyết, ba nhịp đó xen kẽ, đan chéo, gây chóng mặt, bàng hoàng, nhức nhối. Len lỏi, bao trùm và dẫn dắt tất cả các biến động của tiểu thuyết là một mối tình đau xót, kéo dài, vang vọng, âm ỉ và nổ bùng, hủy hoại tất cả. Nguyễn Quang Thiều, trong tạp chí *Thể thao và Văn hóa*, số ra ngày 28/10/2006, cho rằng: “*Nỗi buồn chiến tranh đã chạm vào mẫu số chung của nhân loại - đó là câu chuyện của thân phận, của mất mát, của tình yêu và của chiến tranh...*”. Đoàn Cẩm Thi trong bài *Chiến tranh, tình yêu, tình dục trong văn học Việt*